

Số: 28/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh Đặng Văn D; sinh năm 1986.

Cùng nơi cư trú: Thôn K, xã H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị X và anh Đặng Văn D.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị X và anh Đặng Văn D tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản, công nợ chung: Chị Hoàng Thị X và anh Đặng Văn D không

yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm lý hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị X đã nộp theo biên lai thu số: 0000111 ngày 15/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại chị Hoàng Thị X số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Tuyên Quang;
- UBND xã Hùng An, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hồng